

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN N  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HS-ST  
Ngày 28-6-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị H

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị T

Bà Nguyễn Thị Bích H

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Đức H - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố H.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Toà án nhân dân quận N, H và điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an thành phố H, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê T, sinh ngày 21 tháng 02 năm 1975, tại H. Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền án: Tại bản án số 115/2021/HSST ngày 23/9/2021, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã thi hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/9/2021, thi hành xong án phạt tù ngày 18/01/2023; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 77/2006/HSST ngày 19/4/2006, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã thi hành án phần dân sự tháng 10/2019; tại bản án số 18/2016/HSST ngày 29/3/2016, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã thi hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 16/5/2016, thi hành xong

hình phạt tù ngày 24/01/2018 (đều đã được xóa án tích); bị bắt giữ ngày 03/4/2023, đến ngày 05/4/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03/4/2023, Lê T nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân. T một mình điều khiển xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS 15B1 – 625.84 đi từ nhà đến khu vực đường tàu B, M, H gặp và hỏi của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng ma túy đá được 01 gói nilon kích thước 1,5x2 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, T cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi về tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực đường mugang phường M, N, H thì bị tổ công tác Công an quận N đến bắt quả tang, thu giữ vật chứng và lập biên bản.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon có kích thước khoảng 1,5x2 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS 15B1 – 625.84.

Xét nghiệm nhanh nước tiểu của Lê T cho kết quả dương tính với test thử chất ma túy Methamphetamine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định số 303/KL-KTHS(MT) ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,21 gam, là loại: Methamphetamine.

Vật chứng: 01 xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen BKS 15B1 – 625.84, qua xác minh thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lê Thị Thu Hằng (sinh năm: 1972, trú tại: thôn 1, T, T, H) là chị gái của T. Khi T mượn xe của chị Hằng chị Hằng không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N đã trả lại xe mô tô trên cho chị Hằng; 01 phong bì niêm phong số 303MT/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận N bảo quản chờ xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 92/CT-VKSNQ ngày 08/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H đã truy tố bị cáo Lê T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê T mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không đề nghị hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định; Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 303MT/PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận N, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận N đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo Lê T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số 303/KL-KTHS(MT) ngày 05/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/4/2023, tại khu vực bờ mương phường M, N, H, bị cáo Lê T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,21 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[5] Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Ngoài 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xoá án tích, nhân thân bị cáo có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xoá án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật. Lần phạm tội này cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cải tạo tại cơ sở giam giữ theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

- Về xử lý vật chứng:

[7] Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ phong bì niêm phong số 303MT/PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói do đây là vật cấm lưu hành.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê T 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2023.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ phong bì niêm phong số 303MT/PC09 chứa ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, H). Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an TP H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- PV 06 Công an thành phố H;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- TAND TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**





**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**











\











